

Số: 1308/ĐĐ

Tây Ninh, ngày 03 tháng 10 năm 2025

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 06 THÁNG 10 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	42.091.495	2.367.920	12.000	24.000
2	Pmax (MW)	2096,2	350,5	0,500	1,000
3	Pmin (MW)	1454,0	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 06/10/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	06-10-25	08h00	06-10-25	13h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sườn và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Đo nhiệt độ mối nối thiết bị định kỳ toàn trạm 110kV	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	06-10-25	13h30	06-10-25	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngắt. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Đo nhiệt độ mỗi nôi thiết bị định kỳ toàn trạm 110kV	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	06-10-25	19h00	06-10-25	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	06-10-25	08h00	06-10-25	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	06-10-25	08h00	06-10-25	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. -Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	06-10-25	18h00	06-10-25	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	06-10-25	07h00	06-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bàu Đồn - 171 Thạnh Đức, 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh	Từ trụ 88A đến trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

8	06-10-25	07h00	06-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng, đường dây 110kV 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng.	Từ trạm 220kV Trảng Bàng 2 đến trạm 110kV Trảng Bàng đến trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	06-10-25	07h00	06-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Củ Chi -172 KCN Trảng Bàng	Từ trụ 91RG đến trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
10	06-10-25	07h00	06-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thành Công, 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ, 171 Thành Công - 172, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2	Từ trạm 220kV Trảng Bàng 2 đến trạm 110kV Thành Công đến trụ 35, từ trụ 22A đến trụ 22A/12	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
11	06-10-25	07h00	06-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 172 Bầu Đôn - 171 Mộc Bài, 171 Bầu Đôn - 171 Phước Đức	Từ trạm 220kV Trảng Bàng 2 đến trụ 44	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
1	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/100/12P/21T/20 đến trụ 53/100/12P/21T/27 thuộc trạm 50kVA trụ 53/100/12P/21T/16 Bình Phú 14 tuyến 480BC	Từ trụ 53/100/12P/21T/20 đến trụ 53/100/12P/21T/27 thuộc trạm 50kVA trụ 53/100/12P/21T/16 Bình Phú 14 tuyến 480BC	Sửa trụ hạ áp nghiêng, ép lều, căng dây hạ áp chùng, phát quang hạ áp từ trụ 53/100/12P/21T/20 đến trụ 53/100/12P/21T/27 thuộc trạm 50kVA trụ 53/100/12P/21T/16 Bình Phú 14 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Bình Phú xã Phước Chi	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/100/12P/21T/16 Bình Phú 14 tuyến 480BC	49	0,6334	0,0012	0,0245	0,0000	0,034	309	
2	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/100/1T đến trụ 53/100/7T/11 Nước đá Ngọc Sơn 1 tuyến 480BC	Từ trụ 53/100/1T đến trụ 53/100/7T/11 nhánh rẽ 22kV Nước đá Ngọc Sơn 1 tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 53/100/1T đến trụ 53/100/7T/11 Nước đá Ngọc Sơn 1 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/31B đến trụ 117/10/52/31B/10/10 Cầu An Phước tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/31B đến trụ 117/10/52/31B/10/10 nhánh rẽ 12,7kV Cầu An Phước tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 53/117/10/52/31B đến trụ 117/10/52/31B/10/10 Cầu An Phước tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/31 đến trụ 53/117/10/52/32 Áp A4 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/31 đến trụ 53/117/10/52/32 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 53/117/10/52/31 đến trụ 53/117/10/52/32 Áp A4 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

5	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/117/10/52/17/1/18 T đến trụ 53/117/10/52/17/1/34 T Thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/17 Phước Lập 10 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/17/1/18T đến trụ 53/117/10/52/17/1/34T Thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/17 Phước Lập 10 tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 53/117/10/52/17/1/18T đến trụ 53/117/10/52/17/1/34T Thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/17 Phước Lập 10 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/117/10/52/17/1/17 T/1 đến trụ 53/117/10/52/17/1/17 T/10, Thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/17 Nước sạch A4 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/17/1/17T/1 đến trụ 53/117/10/52/17/1/17T/10, Thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/17 Nước sạch A4 tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 53/117/10/52/17/1/17T/1 đến trụ 53/117/10/52/17/1/17T/10, Thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/17 Nước sạch A4 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/117/10/19/14 đến trụ 53/117/10/19/22, Thuộc trạm 25kVA trụ 53/117/10/17 Phước Lập 9 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/19/14 đến trụ 53/117/10/19/22, Thuộc trạm 25kVA trụ 53/117/10/17 Phước Lập 9 tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 53/117/10/19/14 đến trụ 53/117/10/19/22, Thuộc trạm 25kVA trụ 53/117/10/17 Phước Lập 9 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/117/10/35/14 đến trụ 53/117/10/35/15/6P, từ trụ 53/117/10/35/15 đến trụ 53/117/10/35/15/7T Thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/35 Phước Lập 8 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/35/14 đến trụ 53/117/10/35/15/6P, Thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/35 Phước Lập 8 tuyến 480BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 53/117/10/35/14 đến trụ 53/117/10/35/15/6P, Thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/35 Phước Lập 8 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 56 đến trụ 98 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Từ trụ 56 đến trụ 98 đường dây 22kV Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Gỡ tổ chim, đo độ cao lưới hạ áp từ trụ 56 đến trụ 98 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 234/68 Phước Tân-A tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 234/68 Phước Tân-A tuyến 471HT	Thu hồi vật tư, MBA tại trạm 50kVA trụ 234/68 Phước Tân-A tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Hội, Phước Tân xã Cầu Khởi	Cắt FCO, hotline trạm trụ 234/68 đường dây Phước Ninh, tuyến 471HT	10	0,0985	0,0002	0,0050	0,0000	0,034	306		
11	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 207/1 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Từ trụ 207/47 đến trụ 207/50 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Thay giáp buộc, gạt cáp từ trụ 207/47 đến trụ 207/50 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	15	Áp Thuận Tân xã Truong Mít.	Cắt 3LBFCO trụ 207/1 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	496	4,8831	0,0090	0,2485	0,0005	0,514	4.626		
12	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 207/1 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Tại các trạm trụ: 207/14, 207/30/19, 207/33, 207/42, 207/66, 207/42/24 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Thí nghiệm CBM MBA tại các trạm trụ: 207/14, 207/30/19, 207/33, 207/42, 207/66, 207/42/24 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	0	Áp Thuận Tân xã Truong Mít	Cắt FCO và tháo hotline các trạm trụ: 207/14, 207/30/19, 207/33, 207/42, 207/66, 207/42/24 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

13	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 207/42/8/1 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA trụ 207/42/8/14 Suối Nhánh-7 tuyến 471TĐ	Lắp giá T, LA, FCO, thay HTĐĐ, bảo trì MBA ri đầu, thí nghiệm CBM tại trạm 50kVA trụ 207/42/8/14 Suối Nhánh-7 tuyến 471TĐ	Sửa chữa lớn	0	Áp Thuận Tân xã Truong Mít	Cắt LBFCO trụ 207/42/8/1 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 207/42/25 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA trụ 207/42/48 Suối Nhánh-8 tuyến 471TĐ	Lắp giá T, LA, FCO, thay HTĐĐ, CB hạ áp, thí nghiệm CBM tại trạm 50kVA trụ 207/42/48 Suối Nhánh-8 tuyến 471TĐ	Thí nghiệm thiết bị định kỳ	0	Áp Thuận Tân xã Truong Mít	Cắt LBFCO trụ 207/42/25 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 207/42/25 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Từ trụ 207/42/26 đến trụ 207/42/48 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Bảo trì lưới điện, thí nghiệm CBM, phát quang, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 207/42/26 đến trụ 207/42/48 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Thuận Tân xã Truong Mít	Cắt LBFCO trụ 207/42/25 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 207/1 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Từ trụ 207 đến trụ 207/66, từ trụ 207/30 đến trụ 207/30/19, từ trụ 207/14 đến trụ 207/14/9 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 207 đến trụ 207/66, từ trụ 207/30 đến trụ 207/30/19, từ trụ 207/14 đến trụ 207/14/9 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 207/29B Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Từ trụ 207/42 đến trụ 207/42/25 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 207/42 đến trụ 207/42/25 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	06-10-25	07h30	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/65/77/1 Phước Thạnh - Phước Đông tuyến 477TĐ	Từ trụ 42/65/77/1 đến trụ 42/65/77/51, từ trụ 42/65/77/33 đến trụ 42/65/77/33/11 tuyến 477TĐ	Thay sứ đứng có dấu hiệu phóng điện trụ 42/65/77/19, kết hợp phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 42/65/77/1 đến trụ 42/65/77/51, từ trụ 42/65/77/33 đến trụ 42/65/77/33/11 tuyến 477TĐ Thay giá T sắt thành dũa composite, tăng cường cáp lực hạ áp, thay MCCB và hệ thống đo đếm phù hợp công suất trạm, xử lý mối nối phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới hạ áp trạm trụ 42/65/77/33/6 tuyến 477TĐ Tăng cường cáp lực hạ áp, thay MCCB và hệ thống đo đếm phù hợp công suất trạm, xử lý mối nối phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới hạ áp trạm 2x50kVA trụ 42/65/77/29 Phước Đông 27 tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	20	Áp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 42/65/77/1 Phước Thạnh - Phước Đông tuyến 477TĐ	775	5,9441	0,0128	0,0024	0,0007	0,396	3.370	

19	06-10-25	07h30	06-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bề, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	06-10-25	07h30	06-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 24/5P đến trụ 24/5P/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH, từ trụ 2B/2/3 đến trụ 2B/2/5 Trịnh Phong Đăng tuyến 475LH	Từ trụ 24/5P đến trụ 24/5P/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH, từ trụ 2B/2/3 đến trụ 2B/2/5 Trịnh Phong Đăng tuyến 475LH	Sang lưới hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 24/5P đến trụ 24/5P/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH, từ trụ 2B/2/3 đến trụ 2B/2/5 Trịnh Phong Đăng tuyến 475LH	Tờ trình SCTX số 67/TTr-DHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Long Trung W1 trụ 190/8/4B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Long Trung W1 trụ 190/8/4B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 50kVA Long Trung W1 trụ 190/8/4B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	06-10-25	08h00	06-10-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 50kVA trụ 104/59 Hòa Hiệp tuyến 475TBI	Trụ 104/59 tuyến 475TBI	Nâng công suất TBA trụ 104/59 từ 50kVA lên 75kVA, xử lý MBA quá tải	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Cầu xã Thạnh Bình	Cắt FCO và tháo hotline TBA 50kVA trụ 104/59 Hòa Hiệp tuyến 475TBI	104	0,5385	0,0026	0,0202	0,0001	0,069	240	
24	06-10-25	08h00	06-10-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 183/1 Tân Tiến tuyến 479TBI	Trụ 183/2; từ trụ 183/2 đến trụ 183/4 tuyến 479TBI	Nâng công suất TBA trụ 183/2 từ 75kVA lên 2x50kVA, xử lý MBA quá tải, xử lý khiếm khuyết từ trụ 183/2 đến trụ 183/4 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Tân Tiến xã Tân Lập	Cắt LBFCO trụ 183/1 Tân Tiến tuyến 479TBI	148	0,7663	0,0036	0,0288	0,0001	0,137	480	
25	06-10-25	13h30	06-10-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 17/35B/12/1T/1 Núi Đất tuyến 476TBI	Trụ 17/135B/12/1T/6; từ trụ 17/35B/12/1T/2 đến trụ 17/35B/12/1T/22 tuyến 476TBI	Nâng công suất TBA trụ 17/135B/12/1T/6 từ 25kVA lên 37,5kVA, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 17/35B/12/1T/2 đến trụ 17/35B/12/1T/22 tuyến 476TBI	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Thạnh An xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 17/35B/12/1T/1 Núi Đất tuyến 476TBI	201	1,0408	0,0050	0,0391	0,0002	0,137	480	
26	06-10-25	13h30	06-10-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 17/30B/1 Thạnh An 8 tuyến 476TBI	Trạm biến áp trụ 17/30B/5 tuyến 476TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp trụ 17/30B/5; xử lý khiếm khuyết lưới điện	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thạnh An xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 17/30B/1 Thạnh An 8 tuyến 476TBI	65	0,3366	0,0016	0,0127	0,0001	0,069	240	
27	06-10-25	08h00	06-10-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 17/15/1 Gạch Hoài Nam tuyến 476TBI	Từ trụ 17/15/2 đến trụ 17/15/7 tuyến 476TBI	Thay sứ phóng điện, xử lý khiếm khuyết từ trụ 17/15/2 đến trụ 17/15/7 tuyến 476TBI	Sửa chữa thường xuyên	8	Áp Thạnh An xã Thạnh Bình	Cắt 3LBFCO trụ 17/15/1 Gạch Hoài Nam tuyến 476TBI	124	0,6421	0,0031	0,0241	0,0001	0,274	960	
28	06-10-25	08h00	06-10-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trụ 48/40B tuyến 477TBI không sử dụng	TBA 2x25kVA trụ 48/40B tuyến 477TBI không sử dụng	Tháo gỡ TBA 2x25kVA trụ 48/40B tuyến 477TBI không sử dụng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

29	06-10-25	07h00	06-10-25	08h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 479 trạm 110kV Suối Ngõ nhận điện tuyến 474SN đến trụ 173/48	Trụ 173/155 tuyến 474SN, 479SN	Chuyển điện tuyến 479SN nhận điện tuyến 474SN	Chuyển điện	100	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 173/155 Suối Ngõ C tuyến 477SN - Cắt Recloser trụ 173/47 và DS trụ 173/48 Suối Ngõ E tuyến 472SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
30	06-10-25	17h00	06-10-25	18h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ ngưng nhận điện tuyến 479SN đến trụ 173/64C	Trụ 173/155 tuyến 474SN, 479SN	Chuyển điện tuyến 474SN ngưng nhận điện tuyến 479SN	Đầu tư xây dựng	100	Không mất điện	- Đóng DS trụ 173/48, Recloser trụ 173/47 Suối Ngõ E tuyến 472SN - Cắt LBS trụ 173/155 Suối Ngõ C tuyến 477SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
31	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Tuyến 479 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/37 đến trụ 173/47 tuyến 479SN	Thi công lắp đặt phụ kiện, kéo dây chống sét từ trụ 173/37 đến trụ 173/47 tuyến 479SN	Đầu tư xây dựng	100	Áp 6 xã Tân Hòa	- Cắt MC 472SN và đóng DTĐ 472-76SN - Cắt Recloser trụ 173/47 và DS trụ 173/48 Suối Ngõ E tuyến 472SN	177	1,6947	0,0031	0,0887	0,0002	1,143	10,287		
32	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Trạm 37,5kVA trụ 173/39 Suối Ngõ 17 tuyến 474SN	Từ trụ 173/37 đến trụ 173/47 tuyến 479SN	Thi công lắp đặt phụ kiện, kéo dây chống sét từ trụ 173/37 đến trụ 173/47 tuyến 479SN	Đầu tư xây dựng	3	Áp 6 xã Tân Hòa	Cắt CB tổng trạm 37,5kVA trụ 173/39 Suối Ngõ 17 tuyến 474SN	53	0,5074	0,0009	0,0266	0,0000	0,034	309		
33	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Trạm 37,5kVA trụ 173/42 Suối Ngõ 25 tuyến 474SN	Từ trụ 173/37 đến trụ 173/47 tuyến 479SN	Thi công lắp đặt phụ kiện, kéo dây chống sét từ trụ 173/37 đến trụ 173/47 tuyến 479SN	Đầu tư xây dựng	3	Áp 6 xã Tân Hòa	Cắt CB tổng trạm 37,5kVA trụ 173/42 Suối Ngõ 25 tuyến 474SN	28	0,2681	0,0005	0,0140	0,0000	0,034	309		
34	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/117/3/1 tuyến 479SN	Trụ 173/117/3/1 tuyến 479SN	Giảm tải tuyến 479SN khi cấp điện tuyến 474N	Đầu tư xây dựng	80	Nhà máy mì Hoàng Huy	Cắt REC và DS trụ 173/117/3/1 Hoàng Huy tuyến 479SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,914	8,230		
35	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/65A/1 tuyến 474SN	Trụ 173/65A/1 tuyến 474SN	Giảm tải tuyến 474SN khi nhận điện tuyến 479N	Đầu tư xây dựng	100	Nhà máy mì Thành Thái	Cắt REC và DS trụ 173/65A/1 Thành Thái tuyến 474SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	1,143	10,287		
36	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/66D/1 tuyến 474SN	Trụ 173/66D/1 tuyến 474SN	Giảm tải tuyến 474SN khi nhận điện tuyến 479SN	Đầu tư xây dựng	100	Nhà máy mì Nguyễn Kháng	Cắt REC và DS trụ 173/66D/1 Nguyễn Kháng tuyến 474SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	1,143	10,287		
37	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Tuyến 479 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 173/37 đến trụ 173/155 tuyến 479SN	Phát quang cây xanh trong và ngoài hành lang lưới điện từ trụ 173/37 đến trụ 173/155 tuyến 479SN	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0	
38	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dò rỉ trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0

39	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
40	06-10-25	08h00	06-10-25	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 15kVA trụ 28 Trần Trọng Ân tuyến 474TN	Tại trạm 25kVA trụ 28 khách hàng Trần trong An tuyến 474TN	Thay công tơ lịch thời gian trạm 15kVA trụ 28 Trần Trọng Ân tuyến 474TN	Thay công tơ lịch thời gian	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 28 Trần Trọng Ân tuyến 474TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120
41	06-10-25	08h00	06-10-25	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 15kVA trụ 23/36 Hộ Tươi tiêu Nguyễn Thanh Minh tuyến 477CM	Tại trạm 15kVA trụ 23/36 Hộ Tươi tiêu Nguyễn Thanh Minh tuyến 477CM	Thay công tơ lịch thời gian 15kVA trụ 23/36 khách hàng Công ty TNHH Cơ Khí Xây Dựng Hào Thành Công tuyến 477CM	Thay công tơ lịch thời gian	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 23/36 Hộ Tươi tiêu Nguyễn Thanh Minh tuyến 477CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120
42	06-10-25	08h00	06-10-25	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 82 Sờ LĐ TB và Xã Hội tuyến 471TN	Tại trạm 25kVA trụ 82 Sờ LĐ TB và Xã Hội tuyến 471TN	Tháo công tơ thanh lý trạm 25kVA trụ 82 khách hàng Sờ Nội Vụ tỉnh Tây Ninh tuyến 471TN	Tháo công tơ thanh lý	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 82 Sờ LĐ TB và Xã Hội tuyến 471TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120
43	06-10-25	08h00	06-10-25	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 15/69/87 Đền trang trí tuyến 475CM	Tại trạm 25kVA trụ 15/69/87 Đền trang trí tuyến 475CM	Tháo công tơ thanh lý trạm 25kVA trụ 15/69/87 khách hàng Công ty Cổ phần Du Lịch Thương Mại tây Ninh tuyến 475CM	Tháo công tơ thanh lý	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 15/69/87 Đền trang trí tuyến 475CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120
44	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 13/13/7B Trà Phi - AB tuyến 479TN	Tại trụ 13/13/8B/13T đường Trần Phú tuyến 479TN	Sửa trụ hạ áp bị nghiêng trụ 13/13/8B/13T đường Trần Phú tuyến 479TN	Sửa chữa thường xuyên	12	Khu phố Ninh Trung Phường Bình Minh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 13/13/7B Trà Phi - AB tuyến 479TN	327	2,9117	0,0054	0,1638	0,0003	0,412	3.704
45	06-10-25	08h00	06-10-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 208B/7/1P đến trụ 208B/7/4P, từ trụ 213b/3/1 đến trụ 213b/3/3 tuyến 476SD	Từ trụ 208B/7/1P đến trụ 208B/7/4P, từ trụ 213B/3/1 đến trụ 213B/3/3 tuyến 476SD	Chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng trụ 208B/7/4P, căng dây hạ áp bị chùng từ trụ 213B/3/1 đến trụ 213B/3/3 và kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 208B/7/1P đến trụ 208B/7/4P, từ trụ 213B/3/1 đến trụ 213B/3/3 tuyến 476SD	Xử lý kiểm khuyết	1	Khu phố Thanh Đông phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 250kVA trụ 214 Thanh Trung 7 tuyến 476SD	255	0,8962	0,0043	0,0497	0,0002	0,034	120
46	06-10-25	08h00	06-10-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 213b/1 đến trụ 213b/2 tuyến 476SD	Trụ 213b/1 tuyến 476SD	Sang lưới, nhỏ trụ thu hồi theo chiết tính khách hàng Nguyễn Trường An trụ 213b/1 tuyến 476SD	Nhận thầu thi công	1	Khu phố Thanh Đông phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 250kVA trụ 214 Thanh Trung 7 tuyến 476SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
47	06-10-25	13h30	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/7P và từ trụ 141/53 đến trụ 141/53/9 tuyến 476SD	Từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/7P và từ trụ 141/53 đến trụ 141/53/9 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/7P và từ trụ 141/53 đến trụ 141/53/9 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

48	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 40/1 đến trụ 40/1/11T, từ trụ 57B đến trụ 57B/12T, từ trụ 67/1 đến trụ 67/1/14T, từ trụ 74B đến trụ 74B/8T, từ trụ 81/11/1 đến trụ 81/11/1/9P, từ trụ 81/13B/1 đến trụ 81/13B/1/8T, từ trụ 81/28/1 đến trụ 81/28/1/10P, từ trụ 81/28/1 đến trụ 81/28/1/10T tuyến 472SD	Từ trụ 40/1 đến trụ 40/1/11T, từ trụ 57B đến trụ 57B/12T, từ trụ 67/1 đến trụ 67/1/14T, từ trụ 74B đến trụ 74B/8T, từ trụ 81/11/1 đến trụ 81/11/1/9P, từ trụ 81/13B/1 đến trụ 81/13B/1/8T, từ trụ 81/28/1 đến trụ 81/28/1/10P, từ trụ 81/28/1 đến trụ 81/28/1/10T tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 40/1 đến trụ 40/1/11T, từ trụ 57B đến trụ 57B/12T, từ trụ 67/1 đến trụ 67/1/14T, từ trụ 74B đến trụ 74B/8T, từ trụ 81/11/1 đến trụ 81/11/1/9P, từ trụ 81/13B/1 đến trụ 81/13B/1/8T, từ trụ 81/28/1 đến trụ 81/28/1/10P, từ trụ 81/28/1 đến trụ 81/28/1/10T tuyến 472SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
49	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 240 đến trụ 240/20/12, từ trụ 240/8 đến trụ 240/8/14 tuyến 471SD	Từ trụ 240 đến trụ 240/20/12, từ trụ 240/8 đến trụ 240/8/14 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 240 đến trụ 240/20/12, từ trụ 240/8 đến trụ 240/8/14 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
50	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 250 đến trụ 250/15 tuyến 471SD	Từ trụ 250 đến trụ 250/15 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 250 đến trụ 250/15 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
51	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 252 đến trụ 252/13/12 tuyến 471SD	Từ trụ 252 đến trụ 252/13/12 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 252 đến trụ 252/13/12 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
52	06-10-25	08h00	06-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ từ trụ 264/1 đến trụ 264/4/16 tuyến 471SD	Từ trụ 264/1 đến trụ 264/4/16 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 264/1 đến trụ 264/4/16 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>C. HOTLINE</b>																					
	Không có																				

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự toán (đơn vị tiền)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																					
1	29-09-25	07h00	11-10-25	17h00	XNLD TN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP Xây lắp điện Hà Nội	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Thi công lắp đặt dụng cụ BTTL các vị trí trụ: 23/2, 23/15, 23/16, 23/17, 23/18, 23/19, 23/41, 23/42, 23/43, 23/44, 23/45, 23/46, 23/47, 23/48, 23/49, 23/50, 23/52, 23/53, 23/54, 23/55, 23/56 đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Dộp.	0	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	Cắt điện 13 ngày liên tục, không mất điện phụ tải
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					

1	06-10-25	07h00	06-10-25	18h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên; Công ty TNHH Lắp đặt cơ điện Vĩnh Phúc	Nhánh rẽ 22kV trụ 171B/63/212 Suối Núc tuyến 471CM Phân đoạn 22kV trụ 171B/1 Ấp Đình tuyến 474TBI Phân đoạn 22kV trụ 171B/63/136/1 Lâm Văn tuyến 471CM	Trụ 171B/63/136/1; trụ 171B/63/78B/1 Thanh Xuân; từ trụ 171B/2 đến trụ 171B/63/211 tuyến 471CM	Bảo trì thiết bị Recloser trụ 171B/63/136/1; thay Recloser trụ 171B/63/78B/1 Thanh Xuân bị hỏng; Thay sứ, chụp sứ đứng 22kV và xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 171B/2 đến trụ 171B/63/211 tuyến 471CM	Thi công công trình ĐTXD bổ sung và sửa chữa thường xuyên	80	Áp Gò Đá, Thanh Xuân, Trà Hiệp xã Trà Vong	Cắt REC trụ 171B/63/212 và DS trụ 171B/63/211 Suối Núc tuyến 471CM Cắt DS trụ 171B/1 Ấp Đình tuyến 474TBI Cắt 3LTD trụ 171B/63/136/1 Lâm Văn tuyến 471CM	913	14,4580	0,0219	0,5590	0,0008	2,744	30.179	
<b>C. HOTLINE</b>																					
	Không có																				

#### VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

#### VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

##### Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**